

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 294/2022/HS-ST

Ngày: 10/8/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Đỗ Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Phan Thị Mai Hương;

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** ông Phạm Văn Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 256/2022/TLST/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh T; sinh ngày 26/10/1997; tại: Phú Yên; hộ khẩu thường trú: huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; Cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: môi giới bất động sản; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn L; và bà: Cao Thị T1; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2022. (có mặt)

*Bị hại:* Anh Nguyễn Hoàng Nhật M – sinh năm: 1992; Địa chỉ: phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Đỗ Khắc Q chủ Cửa hàng Điện thoại di động A. (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T là nhân viên giúp việc Văn phòng cho anh Nguyễn Hoàng Nhật M tại căn hộ X đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Thường biết anh Minh có thẻ tín dụng ngân hàng VIB mang tên Nguyễn Hoàng Nhật M và thường để trong ngăn bàn làm việc. Bản thân T đang thiếu nợ, không có tiền tiêu xài nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm thẻ tín dụng của anh M để mua tài sản rồi bán lấy tiền.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, lợi dụng gia đình anh M không có ở nhà nên T đã lén lút mở ngăn bàn làm việc lấy thẻ tín dụng của Ngân hàng VIB do Nguyễn Hoàng Nhật M đứng tên chủ sở hữu để trong 01 ví màu nâu, sau đó Thường đem đến cửa hàng điện thoại A, địa chỉ phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mua 02 điện thoại di động, với tổng giá trị là 19.953.000 đồng (điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, bản lock, màu xanh rêu, 64Gb, giá 13.438.000 đồng; điện thoại di động hiệu Iphone XR, bản lock, màu đen, 64Gb, giá 6.515.000 đồng) thanh toán bằng thẻ tín dụng của anh M bằng hình thức quét thẻ tín dụng qua máy mPOS PR-02. Sau khi quét thẻ xong, trên app của hệ thống mPOS xác nhận kết quả thanh toán thành công, nhân viên cửa hàng điện thoại sẽ cho khách hàng ký tên chủ thẻ xác nhận giao dịch trên app. Máy mPOS PR-02 được Công ty mPOS.VN cung cấp theo hợp đồng cho cửa hàng điện thoại.

Khi mua xong hai điện thoại di động, T ra khỏi cửa hàng rồi quay lại cửa hàng bán lại điện thoại Iphone XR cho cửa hàng với giá là 5.760.000 đồng. T trả nợ cho một người bạn tên Bi, không rõ nhân thân lai lịch 5.000.000 đồng, còn 760.000 đồng, T tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh M gọi T về soạn thảo văn bản. T đến nhà anh M làm việc đến khoảng 01 giờ 00 ngày 19/01/2022, anh M đi ngủ trước. Lúc này T lấy thẻ tín dụng của anh M trong ví của T để lại vị trí cũ trong ví của anh M rồi ra về. Đến ngày 19, 20, 21/01/2022, T vẫn đi làm tại nhà anh M.

Chiều ngày 21/01/2022, do hết tiền nên T quay lại cửa hàng điện thoại A, bán điện thoại Iphone 11 Promax với giá 11.800.000 đồng, đồng thời mua điện thoại Iphone 11, màu đen, bản lock, 64Gb với giá 8.700.000 đồng, số tiền chênh lệch sau khi bán và mua điện thoại di động T nhận lại là 3.180.000 đồng. T trả nợ cho bạn, không rõ lai lịch 700.000 đồng. Còn 630.000 đồng, T giữ lại tiêu xài hết.

Đến tối ngày 21/01/2022, anh M phát hiện việc T lấy trộm thẻ tín dụng mua điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài nên gọi thường đến hỏi rõ sự việc. T đã

khai nhận với anh M toàn bộ sự việc và tự nguyện giao nộp số tiền 1.750.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 11 màu xám, ốp nhựa trong, có mã số: C6KCSS9N72J.

Đến ngày 22/01/2022 anh M đến Công an phường Thủ Thiêm trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức Nguyễn Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

\* Vật chứng thu giữ:

- 01 thẻ tín dụng số tài khoản 5268873000773487 của Ngân hàng VIB mang tên Nguyen Hoang Nhat M.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 số seri: C6KCSS9N72J;

- Số tiền 1.750.000 đồng;

- Hóa đơn mua bán 03 điện thoại di động Iphone 11; Iphone XR và Iphone 11 và 01 USB chứa 02 video ghi nhận hoạt động mua bán điện thoại của cửa hàng điện thoại A.

[2] Bản Cáo trạng số 254/CT-VKSTPTĐ ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T đã phạm vào tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, không áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với bị cáo do ngày 08/4/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nha Trang khởi tố bị cáo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Ngày 12/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang ra quyết định truy nã. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về phần dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của người bị hại buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 18.203.000 đồng, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh T phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 18/01/2022, tại căn hộ X phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Mạnh T đã thực hiện hành vi lấy trộm thẻ tín dụng Ngân hàng VIB của anh Nguyễn Hoàng Nhật M mang tên Nguyen Hoang Minh N mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần quốc tế Việt Nam chi nhánh Quận 2, để trong 01 ví màu nâu cất trong ngăn bàn, rồi đến cửa hàng điện thoại A, địa chỉ phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh dùng thẻ tín dụng trên quét vào điện tử mPOS PR-02 để thanh toán mua 02 điện thoại di động với tổng giá trị là 19.953.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo đã phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến hoạt động bình thường trong lĩnh vực công nghệ thông tin và viễn thông để chiếm đoạt quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, để thỏa mãn tiêu xài cá nhân.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 08/4/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Nha Trang khởi tố bị cáo về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội làm giả con dấu tài liệu của cơ quan, tổ chức, tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Ngày 12/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang ra quyết định truy nã, đến nay vụ án đang điều tra chưa có kết quả giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý trong vụ án này và cũng không có cơ sở xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền bị cáo quẹt từ thẻ tín dụng của anh Nguyễn Hoàng Nhật M để mua hàng là 19.953.000 đồng, bị cáo đã nộp lại số tiền 1.750.000 đồng, số tiền còn lại 18.203.000 đồng bị cáo chưa hoàn trả cho anh M và anh M có yêu cầu bị cáo bồi thường, xét đây là yêu cầu chính đáng và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 số seri: C6KCSS9N72J là tài sản do bị cáo dùng thẻ tín dụng của anh Nguyễn Hoàng Nhật M để mua, bị cáo chưa bồi thường cho anh M vì vậy tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

- 01 thẻ tín dụng số tài khoản 5268873000773487 của Ngân hàng VIB mang tên Nguyen Hoang Nhat M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Nhật M. Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Hóa đơn mua bán 03 điện thoại di động Iphone 11; Iphone XR và Iphone 11 và 01 USB chứa 02 video ghi nhận hoạt động mua bán điện thoại của cửa hàng điện thoại A, đây là chứng cứ của vụ án nên tiếp tục lưu trữ kèm hồ sơ.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2022.

- Căn cứ điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 584, Điều 585; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh T bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng Nhật M số tiền 18.203.000 đồng (mười tám triệu hai trăm lẻ ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Giao trả cho anh Nguyễn Hoàng Nhật M số tiền 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

(Biên lai thu tiền số 6565 ngày 26/7/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 số seri: C6KCSS9N72J để đảm bảo thi hành án bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Hoàng Nhật M.

- Tiếp tục lưu trữ kèm hồ sơ: Hóa đơn mua bán 03 điện thoại di động Iphone 11; Iphone XR và Iphone 11 và 01 USB chứa 02 video ghi nhận hoạt động mua bán điện thoại của cửa hàng điện thoại A.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NK22/062C ngày 26/7/2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 910.150 đồng (chín trăm mười nghìn một trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, Bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND, CA, Chi cục THA
- TPTĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**Đỗ Thị Thu Thảo**